

# BÀI HỌC CHIẾN TRANH NHÂN DÂN TRONG CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ

*Tài Lê Khanh  
Trường Đại học Trà Vinh*

## TÓM TẮT

*Nói về tư tưởng chỉ đạo nghệ thuật của chiến tranh nhân dân, trong Bài giảng về đường lối quân sự của Đảng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp viết “Xuất phát từ đường lối chiến tranh nhân dân, nghệ thuật quân sự của ta trước hết là nghệ thuật quân sự của toàn dân đánh giặc. Đó cũng là sự kế thừa và phát huy lên một trình độ mới nghệ thuật quân sự truyền thống của dân tộc. Nghệ thuật quân sự của toàn dân đánh giặc của ta là nghệ thuật chỉ đạo hoạt động quân sự của nhân dân cầm vũ khí đứng lên đánh địch, kết hợp chặt chẽ quân sự với chính trị, tác chiến với binh vận, kết hợp tiêu diệt địch với phát động quần chúng nhân dân giành quyền làm chủ”. Một trong những nét nổi bật trong tư duy quân sự Võ Nguyên Giáp là quán triệt tư tưởng tiến công của khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng, sức mạnh chiến tranh nhân dân là sức mạnh vô địch.*

### **1. Bài học chiến tranh nhân dân từ trong lịch sử dân tộc.**

Từ một nhà giáo dạy sử, một cựu nhà báo lại trở thành một vị tướng có nhiều chiến công hiển hách có thể so sánh với những tướng lĩnh giỏi nhất trong lịch sử quân sự thế giới. Nhiều người nước ngoài không biết chính xác đâu là hành trang lí luận quân sự của ông, họ cho rằng ông được đào tạo quân sự theo các trường phái Nga, thậm chí là trường quân sự Hoàng Phố của Quốc dân Đảng. Tuy nhiên, câu trả lời duy nhất của ông được nhắc lại trong nhiều dịp “Trường quân sự duy nhất tôi đã học là chiến tranh nhân dân”. Ông đã học trong thực tế chiến trường. Khó khăn duy nhất của chiến tranh nhân dân nếu xét về góc độ một trường quân sự thì đó là sự cần thiết phải có một “thư viện kinh nghiệm” thích đáng.

Võ Nguyên Giáp tự hào về quá khứ lâu đời của Việt Nam sinh ra trong cuộc đấu tranh chống ách đô hộ và sự xâm lăng của tập đoàn phong kiến phương Bắc. Là thầy giáo dạy sử nên ông tìm trong lịch sử dân tộc những tấm gương về lòng dũng cảm, tài thao lược và về những chiến công của bậc cha ông. Trong tác phẩm “Chiến tranh nhân dân, quân đội nhân dân”, ông viết “Đường lối quân sự của Đảng đã kế thừa, phát triển lên một trình độ cao chưa từng có những nguyên tắc chiến lược của tổ tiên và của nền văn hóa dân tộc...”

Đại tướng đã tìm cho mình những bài học lịch sử đắt giá trong những tấm gương anh dũng của dân tộc. Ông ngưỡng mộ Hai Bà Trưng dám mộ quân nổi dậy đập tan thành trì của thái thú phương Bắc, hay ông cũng kính trọng Ngô Quyền đã khôi phục nền độc lập của dân tộc sau trận thủy chiến trên sông Bạch Đằng.

Võ Nguyên Giáp cũng rất ngưỡng mộ Trần Quốc Tuấn, xem ông như là nhà chiến lược quân sự, dùng chiến tranh du kích để quấy rối quân địch mạnh hơn mình và nhấn mạnh tầm quan trọng của đoàn kết dân tộc bằng cách tập hợp toàn thể dân chúng dưới ngọn cờ của mình. Với Lê Lợi, ông học được ở vị anh hùng này khái niệm “chiến tranh lâu dài” và viết “Đó là thiên tài của dân tộc ta đã làm nên truyền thống đầy mạnh kháng chiến và biết đánh bại quân địch trong chiến tranh lâu dài”. Đối với Nguyễn Huệ, Võ Nguyên Giáp coi Nguyễn Huệ là người chứng minh quyền lực của quần chúng vì ông đã dựa vào sức mạnh của nông dân để đánh đổ các tập đoàn phong kiến phản động Trịnh - Nguyễn, đánh tan hai cuộc xâm lược của phong kiến Xiêm La và Mãn Thanh, bảo vệ độc lập và thực hiện thống nhất đất nước.

Tất cả những vị anh hùng đó, tất cả những cuộc xung đột được xếp vào loại chiến tranh chính nghĩa như cuộc chiến tranh mà Đại tướng Võ Nguyên Giáp cùng với nhân dân ta đã tiến hành. Những con người vĩ đại và những cuộc đấu tranh nổi tiếng đó chứng tỏ rằng “đại nghĩa thắng hung tàn”, ít có thể thắng nhiều và yếu có thể thắng mạnh.

## ***2. Vận dụng bài học chiến tranh nhân dân trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đặc biệt là chiến dịch Điện Biên Phủ.***

Võ Nguyên Giáp nêu cao tinh thần “Đảng ta gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc để thúc đẩy cách mạng Việt Nam tiến lên”. Muốn làm thế, Đảng động viên toàn thể nhân dân cả nước đứng lên đánh đuổi những ai giày xéo Tổ quốc, cuộc chiến đấu trở thành cuộc cách mạng dân tộc do Đảng lãnh đạo, vì lợi ích của nhân dân.

Đảng cùng với đồng chí Võ Nguyên Giáp thấy được chủ nghĩa yêu nước chính là động lực tinh thần, là một nguồn tài sản vô giá của dân tộc ta. Do vậy, để tinh thần yêu nước phát huy hết sức mạnh của mình, cần chỉ cho nhân dân thấy rằng cách duy nhất để giải phóng dân tộc thành công là lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Chính vì thế, trong suốt thời kì hoạt động cách mạng, ông với Đảng ta luôn gắn các hoạt động cách mạng với sự nghiệp của quần chúng nhân dân.

Đối với ông, nhân dân chính là nguồn gốc của sức mạnh, từ đó sinh ra ý chí chiến đấu và chủ nghĩa anh hùng cách mạng, vì vậy phải thấu hiểu nhu cầu, nguyện vọng của quần chúng. Ngay trong thời kì kháng Pháp, căn cứ địa Việt Bắc và các vùng mới giải phóng Đảng từng bước thực hiện chính sách nông thôn, tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày. Giấc mơ “người cày có ruộng” từ nhiều đời nay lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc trở thành hiện thực. Ông nói thêm “Người ta vĩnh biệt nạn đói, hàng triệu người thoát nạn mù chữ. Sản xuất tăng nhanh như tên bắn, đời sống nhân dân được cải thiện. Quân đội ngày càng vững chắc, trên chiến trường ngày càng tỏ ra một đội quân chính qui, được huấn luyện bài bản, càng đánh càng mạnh. Tóm lại, dân chúng yêu mến chế độ, dũng cảm đấu tranh và hi sinh hết thảy để bảo vệ chế độ”.

Võ Nguyên Giáp định nghĩa chiến tranh nhân dân là cuộc chiến tranh toàn diện, do toàn dân tiến hành trên một đất nước không rộng, người không đông chống lại đội quân xâm lược của các đế quốc lớn, với một nghệ thuật quân sự thích hợp. Từ đó ông khái quát nên những mục tiêu và nguyên tắc: Tiến hành khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng trong một thời gian dài, tiến công kiên quyết kẻ địch ở nông thôn cũng như các thành phố. Kết hợp việc tiêu diệt địch với việc giành lại và bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân, sao cho duy trì được và luôn luôn tăng cường hơn nữa tiềm lực của mình, càng đánh càng thắng.

Đối với Võ Nguyên Giáp, việc huy động sức mạnh toàn dân tộc, tổ chức toàn dân để tiến hành chiến tranh phải là kết quả của một quá trình giác ngộ quần chúng liên tục. Ông cho rằng, chiến tranh mà ông tiến hành chỉ có thể là cuộc chiến tranh lâu dài, vì phải huy động hết thảy lực lượng dân tộc, động viên cả nền kinh tế, văn hóa và các truyền thống dân tộc, phục vụ cho cuộc chiến.

Chính nhân dân là hậu phương vững chắc để tạo mọi điều kiện phục vụ cho chiến đấu. Với quyết tâm “tất cả để đánh thắng” ở trận quyết chiến chiến lược. Tổng cộng lại toàn bộ mặt trận hậu cần phục vụ cho chiến dịch, ta huy động 261.500 dân công, vận chuyển 20.339 tấn vật phẩm; riêng hậu cần chiến dịch sử dụng 2.350 dân công với tổng số 303.000 ngày công, cung cấp 14.950 tấn gạo, 557 tấn thịt, 565 tấn thực phẩm khô, 1.450 tấn vũ khí đạn dược. Riêng đồng bào Tây Bắc mới giải phóng đã đóng góp 7.700 tấn gạo và 11.214 dân công. Những con số này đã nói lên những cố gắng to lớn của toàn dân ta chi viện cho tiền tuyến, nói lên sức mạnh vô tận của chiến tranh nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.<sup>1</sup>

Đối với Võ Nguyên Giáp, để xác định một chiến lược nhân dân phải tính đến tương quan lực lượng chính trị, kinh tế và quân sự. Cần tiến hành chiến tranh không phải chỉ để thắng trong các cuộc giao chiến, mà còn khai thác những mâu thuẫn trong nội bộ đối phương. Và thắng lợi trong chiến tranh là kết quả trực tiếp của một quá trình kếp, một phần là sự sa lầy của kẻ chiếm đóng, mặt khác là sự trưởng thành của cuộc kháng chiến.

Chiến thắng Điện Biên Phủ là kết quả và cũng là điển hình thành công nhất của sự chỉ đạo chiến tranh nhân dân của Đảng về sự phối hợp giữa ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích; sự phối hợp giữa đánh vận động và du kích, giữa chiến trường chính diện và chiến trường sau lưng địch, giữa chiến trường chính và chiến trường phối hợp trong chiến cục Đông Xuân 1953-1954. Chiến thắng Điện Biên Phủ nói lên vai trò vô cùng quan trọng của bộ đội chủ lực. Đi theo sự phát triển của kháng chiến, trên cơ sở toàn dân vũ trang, 3 thứ quân: dân quân du kích, bộ đội địa phương, bộ đội chủ

---

<sup>1</sup> Chiến thắng Điện Biên Phủ cột mốc vàng lịch sử, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.

lực của ta đều lớn mạnh từng bước. Bộ đội chủ lực là nòng cốt của lực lượng vũ trang cách mạng, có ý nghĩa quyết định nhằm tiêu diệt sinh lực địch, là những quả đấm chiến lược làm thay đổi cục diện của cuộc chiến tranh. Đồng thời, chiến dịch Điện Biên Phủ cũng khẳng định địa vị chiến lược của lực lượng quân du kích, của chiến tranh du kích trong toàn bộ cục diện chiến tranh nhân dân. Nếu không có chiến tranh du kích sẽ không thể có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường dưới sự chỉ đạo chiến lược thống nhất, không có sự phối hợp tích cực giữa các chiến trường thì lực lượng cơ động mạnh của địch không bị phân tán, quân địch ở Điện Biên Phủ không bị cô lập, bao vây và tiêu diệt.

Thực tiễn chiến thắng Điện Biên Phủ và chiến cục Đông Xuân 1953-1954 khẳng định đường lối xây dựng ba thứ quân của lực lượng vũ trang cách mạng của Đảng ta: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích, là hoàn toàn chính xác. Ba lực lượng ấy dựa vào nhau cùng xây dựng cùng phát triển, kết hợp chặt chẽ với nhau dưới sự chỉ đạo của phương châm chiến lược, phương châm tác chiến thống nhất, thích hợp với yêu cầu của các giai đoạn chiến lược và toàn bộ cuộc chiến tranh.

### ***3. Ý nghĩa của bài học chiến tranh nhân dân***

Ngày nay, để xây dựng một nền quốc phòng toàn dân vững mạnh nhằm bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hơn bao giờ hết, chúng ta phải luôn luôn xây dựng và phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước, từ sức mạnh tổng hợp của nền kinh tế, của tư tưởng - chính trị, tinh thần, văn hóa, ngoại giao, lịch sử truyền thống dân tộc, của nền giáo dục, đào tạo, đến khoa học công nghệ... Để thực hiện được điều đó, vấn đề quan trọng là phải làm cho từng người dân, mọi tổ chức chính trị, xã hội ở các địa phương và cả nước thấu hiểu những yêu cầu, tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân trong thời kỳ mới, qua đó nâng cao trách nhiệm, thực hiện tốt nghĩa vụ của mình. Bên cạnh việc tăng cường giáo dục quốc phòng cho toàn dân, cần có cơ chế, chính sách, biện pháp và hệ thống luật pháp thống nhất đồng bộ để điều chỉnh mối quan hệ quốc phòng với các mặt xây dựng của đất nước.

Thực hiện tốt quan điểm kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh, kinh tế với các mặt đấu tranh và xây dựng khác. Thường xuyên xem xét và thúc đẩy hoạt động đi đôi với việc đánh giá hiệu quả tích cực bảo vệ Tổ quốc và chế độ. Đồng thời phải nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, tích cực xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, đặc biệt là thế trận lòng dân để phòng, chống có hiệu quả chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ.

Cần tập trung xây dựng, nâng cao hơn nữa chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang, của quân đội nhân dân theo hướng cách mạng, chính qui, tinh nhuệ và từng bước hiện đại. Đặc biệt là nâng cao chất lượng chính trị của lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân, đảm bảo lực lượng vũ trang nhân dân, quân đội nhân dân tuyệt đối trung thành với nhân dân, với Tổ quốc, với Đảng Cộng sản, với chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết cùng toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phê phán và bác bỏ mọi âm mưu và hành động “phi chính trị hóa”, “tập trung hóa” quân đội.

Mặt khác, đẩy mạnh nghiên cứu, xây dựng, phát triển khoa học, nghệ thuật quân sự, nghệ thuật chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kì mới. Muốn vậy, bên cạnh việc tiếp tục điều chỉnh, kiện toàn các tổ chức lực lượng, các quân chủng, binh chủng theo kế hoạch, cần tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và bảo đảm hậu cần - kỹ thuật, nghiên cứu khoa học... đáng ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kì mới.

Nói tóm lại, chiến thắng Điện Biên Phủ lắng đọng sâu xa trong tâm trí chúng ta về nguồn sức mạnh tiến hành chiến tranh chống xâm lược, giải phóng và bảo vệ đất nước. Đây là sức mạnh toàn dân đánh giặc- sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nguyễn Văn Sự (2011), Đại tướng Võ Nguyên Giáp danh tướng thế kỉ XX, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội
2. Chiến thắng Điện Biên Phủ cột mốc vàng lịch sử (2004), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp - Người anh cả của quân đội nhân dân Việt Nam, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2010.
4. Võ Nguyên Giáp (1974): Chiến tranh giải phóng và chiến tranh giữ nước, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
5. Trần Trọng Trung (2010), Võ Nguyên Giáp danh tướng thời đại Hồ Chí Minh, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Võ Nguyên Giáp (2004), Điện Biên Phủ, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.